

Số: **737** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **16** tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Hợp tác quốc tế là tổ chức thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý về quan hệ đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế (sau đây được gọi là hợp tác quốc tế) trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt chủ trương, chính sách về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; chiến lược, kế hoạch, chương trình về hợp tác quốc tế dài hạn, trung hạn, hàng năm của Bộ và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng các văn bản quản lý về hoạt động hợp tác quốc tế; các quy chế quản lý đoàn ra, đoàn vào, tiếp khách nước ngoài, hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động hợp tác quốc tế khác của Bộ; các quy chế điều phối quản lý chương trình, dự án có yếu tố nước ngoài; các văn bản quy định về trách nhiệm và phân công phối hợp giữa cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ về hợp tác quốc tế được giao.

3. Chủ trì tổ chức, điều phối việc thực hiện và hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ trong việc thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản quản lý về hợp tác quốc tế theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

4. Thực hiện nhiệm vụ thường trực một số phân ban Việt Nam theo phân công trong các Ủy ban hỗn hợp cấp Chính phủ do Lãnh đạo Bộ giữ chức Chủ tịch; các Tiểu ban, Tổ Công tác hỗn hợp hoặc hợp tác song phương theo thẩm quyền; chủ trì chuẩn bị nội dung về lĩnh vực thông tin và truyền thông và phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị các nội dung cho các cuộc họp Ủy ban Liên Chính phủ, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác liên quan theo sự phân công của Bộ trưởng.

5. Đầu mối tổng hợp, theo dõi các hoạt động hợp tác quốc tế của Bộ và quản lý theo phân cấp của Bộ trưởng.

6. Về hội nhập quốc tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Bộ xây dựng phương án đàm phán hội nhập quốc tế của Bộ; tham gia ý kiến với các Bộ, Ngành trong quá trình xây dựng phương án đàm phán liên quan đến lĩnh vực thuộc Bộ quản lý theo phân công của Bộ trưởng;

b) Chủ trì tổ chức, tham gia đàm phán với các đối tác nước ngoài trên cơ sở phương án đã được Bộ trưởng phê duyệt;

c) Chủ trì tổ chức, thẩm định, tham gia đàm phán, chuẩn bị các văn bản và thủ tục để cấp có thẩm quyền ký kết, gia nhập các điều ước và thỏa thuận quốc tế, các tổ chức quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các điều ước và thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật;

d) Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch, giải pháp thực hiện các điều ước, thỏa thuận quốc tế và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

đ) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối liên hệ của Bộ trong các hoạt động ngoại giao nhà nước, với các tổ chức quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; hướng dẫn và quản lý việc tham gia các tổ chức quốc tế của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ;

e) Chủ trì tổ chức, hướng dẫn, điều phối, đánh giá và đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các cam kết quốc tế thuộc lĩnh vực hội nhập quốc tế, các điều ước và thỏa thuận quốc tế đã ký kết hoặc gia nhập về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

7. Về hoạt động kinh tế đối ngoại:

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, vận động, đàm phán đối với các chương trình, dự án có yếu tố nước ngoài, bao gồm từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), viện trợ phi chính phủ nước ngoài (NGO) và các hoạt động hỗ trợ quốc tế khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

b) Chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư của Bộ, bao gồm hoạt động xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam và các hoạt động xúc tiến đầu tư ra nước ngoài;

c) Theo dõi và hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

8. Về công tác đối ngoại:

a) Tổng hợp dự trù kinh phí cho các đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế, niên liễm và các hoạt động hợp tác quốc tế gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm định, đăng ký kế hoạch ngân sách hàng năm;

b) Chuẩn bị nội dung và giải quyết thủ tục đi công tác nước ngoài đối với các đoàn do Lãnh đạo Bộ làm Trưởng Đoàn;

c) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ đề xuất, trình Bộ trưởng nội dung, thành phần các đoàn của Bộ ra nước ngoài; hướng dẫn thủ tục xuất nhập cảnh, quy định của nhà nước và của Bộ cho các đoàn đi công tác nước ngoài;

d) Quản lý nội dung tiếp xúc, giao dịch, trao đổi công thư trên danh nghĩa Bộ với các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ, các đối tác và doanh nghiệp nước ngoài;

đ) Thực hiện công tác biên dịch, phiên dịch và công tác lễ tân, khánh tiết đối ngoại của Bộ theo quy định;

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đón tiếp các đoàn nước ngoài vào làm việc với Bộ; hướng dẫn thủ tục xin cấp thị thực xuất nhập cảnh cho các chuyên gia nước ngoài vào làm việc theo chương trình hoạt động được Lãnh đạo Bộ phê duyệt;

g) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ thực hiện các quy định về phân cấp quản lý đối với công tác hợp tác quốc tế của Bộ.

9. Phối hợp với Cục Thông tin đối ngoại và các đơn vị liên quan tham gia các hoạt động đối ngoại về nhân quyền, bao gồm đối thoại theo Đề án của Bộ ngoại giao trình Chính phủ và các hoạt động do Bộ Ngoại giao chủ trì;

10. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, trình Bộ trưởng việc tổ chức các sự kiện quốc tế về thông tin và truyền thông do Bộ tổ chức ở trong và ngoài nước; phối hợp với Cục Thông tin đối ngoại và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài;

11. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo theo quy định việc thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế của ngành; các hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh và các hoạt động hợp tác quốc tế khác có liên quan theo quy định.

12. Tham gia giải quyết các vướng mắc, khiếu nại, tranh chấp có yếu tố nước ngoài, các vấn đề liên quan đến luật pháp, điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

13. Chủ trì hoặc phối hợp với các tổ chức, đơn vị trong và ngoài Bộ tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về hoạt động hợp tác quốc tế thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

14. Đề xuất khen thưởng các cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhiều công hiến, đóng góp cho sự phát triển của Ngành Thông tin và Truyền thông.

15. Quản lý công chức, tài sản, hồ sơ, tài liệu được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

16. Tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học công nghệ với các đơn vị trong và ngoài ngành theo kế hoạch và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tham gia bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ về hợp tác quốc tế cho các cán bộ, công chức, viên chức của Bộ.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

Vụ Hợp tác quốc tế có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Vụ và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trong Vụ Hợp tác quốc tế do Vụ trưởng quy định.

Biên chế của Vụ Hợp tác quốc tế do Bộ trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Bộ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Bãi bỏ Quyết định số 964/2014/QĐ-BTTTT ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- **Công TTĐT của Bộ TTTT;**
- Lưu VT, TCCB (50b).

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn